

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 17 tháng 10 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 27/2024/TLST-DS ngày 09/10/2024 về việc: “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông **Bàn Đình H**; sinh năm 1984

Địa chỉ: **Bản S, xã X, huyện B, tỉnh Lào Cai**

Bị đơn: Bà **Lô Thị K**; sinh năm: 1985

Địa chỉ: **Tổ dân phố D, thị trấn P, huyện B, tỉnh Lào Cai.**

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà **Lô Thị K** phải trả cho ông **Bàn Đình H** số tiền 80.000.000 đồng (tám mươi triệu đồng)

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền gốc còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự

Về án phí: Bà **Lô Thị K** phải chịu 2.000.000 đồng (hai triệu đồng) án phí dân sự sơ thẩm).

Ông **Bàn Đình H** không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm và được hoàn trả số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 2.000.000 đồng (hai triệu đồng) án phí dân sự sơ thẩm) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0003402 ngày 09 tháng 10 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án

dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7,7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh (1);
- VKSND Tỉnh (1);
- VKSND h (1);
- Đương sự (2);
- THADS (1);
- Lưu hồ sơ vụ án, Tập QĐ (2).

Nguyễn Thị Thanh Vân